

Bản án số: **224 /2017/HS-ST**
Ngày: 28 /7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

<i>Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:</i>	Ông Nguyễn Từ Bắc
<i>Thẩm phán:</i>	Bà Ngô Thị Ánh
<i>Các Hội thẩm nhân dân:</i>	Bà Ngô Thị Yên
	Bà Nguyễn Thị Thúy
	Bà Trần Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Tiệp Anh**, Thư ký, Tòa án thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Lê Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28 tháng 7 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 167/ 2017/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn L** - sinh năm 1995

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm 10, xã N, huyện T, Nghệ An

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông: Trần Văn H sinh năm 1965; Con bà: Trịnh Thị H sinh năm 1969; Gia đình có ba anh em, bị can là con thứ ba; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không

Bị can bị đầu thú ngày 07/9/2016, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. *Số giam: 4807/ Buồng 19B*

*** Ngồi bị hại:**

Anh **Đỗ Duy H** - sinh năm 1994; Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định.

*** Luật s bào chữa cho bị cáo:**

Luật s- **Nguyễn Ánh Thơm** - Văn phòng luật **Nguyễn Anh** - Đoàn luật s- Hà Nội- Có mặt

NHẬN THẤY:

Bị cáo **Trần Văn L** bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 02/9/2016 **Trần Văn L** đến phòng trọ của anh **Phan Mạnh C** (sinh năm 1995, Nơi ĐKKHKT: Xóm 10, xã N, huyện T, Nghệ An), đang là sinh viên Học viện Nông nghiệp Việt Nam và ở trọ tại số 73 đường C, thị trấn T, huyện N, Hà Nội chơi. Sáng ngày 04/9/2016 L và anh C đi chơi điện tử đến 17h00' hai người về phòng trọ của anh C. Đồng thời sáng ngày 04/9/2016 anh **Đỗ Duy H** (sinh năm 1994, Nơi ĐKKHKT:

Thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định) không ở cùng phòng trọ với anh C nữa mà chuyển đến phòng trọ khác tại số 60 đường A, thị trấn T, huyện N, Hà Nội ở cùng với anh Hoàng Thanh H (sinh năm 1995, Nơi ĐKKHKT: Thôn H, xã M, huyện D, tỉnh Hà Nam). Sau khi đi chơi điện tử về nhà trọ, L phát hiện mình bị mất chiếc điện thoại di động iphone 5S để ở phòng trọ của anh C. Do nghi ngờ anh Đỗ Duy H chuyển nhà và lấy điện thoại của mình nên L bảo anh C điện thoại hỏi anh H chuyển đến chỗ nào để tìm, hỏi đòi lại điện thoại. Trước khi đi L mang theo con dao nhọn (loại dao gọt hoa quả) cất trong túi quần. Anh C điện thoại biết anh H đang ở số 60 đường A, thị trấn T, huyện N, Hà Nội nên anh C điều khiển xe máy chở L, anh Đặng Minh K (sinh năm 1994, Nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định) điều khiển xe máy chở anh Vũ Ngọc H (sinh năm 1994, Nơi ĐKKHKT: Thôn V, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định) và anh Đoàn Duy H (sinh năm 1994, Nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định). Đến số 60 đường A, anh Vũ Ngọc H điện thoại cho anh Đỗ Duy H ra cửa ngõ phòng trọ để đón, khi anh H ra cửa ngõ thì L hỏi “anh chuyển đồ kiểu gì mà em mất đồ, anh có lấy điện thoại của em ở trên bàn không”, anh H trả lời “anh không lấy” L yêu cầu anh H đưa vào trong phòng trọ để kiểm tra. Vào trong phòng trọ L hỏi “nêu đã trót lấy điện thoại của L thì trả lại”, anh H vẫn trả lời là “anh không lấy”. L và anh H ra trước cửa phòng trọ nói chuyện, khi ra đến cửa anh H và L lời qua tiếng lại với nhau, L đẩy anh H và anh H xông vào đâm một nhát trúng mặt L, L lấy con dao mang trong túi quần, cầm dao bằng tay phải đâm anh H ba nhát, một nhát trúng vai, một nhát trúng ngực và một nhát trúng bụng. Lúc này anh Hoàng Thanh H vào can ngăn ôm L thì L vòng tay cầm dao ra phía sau đâm anh Hoàng Thanh H hai nhát trúng đùi để anh Hoàng Thanh H không giữ L nữa. Anh Hoàng Thanh H bị thương nên không ôm L, L chạy và lên xe máy do anh Đoàn Duy H điều khiển bỏ trốn và vứt con dao vừa đâm anh Đỗ Duy H và anh Hoàng Thanh H tại khu vực Đ, thị trấn T, huyện N, Hà Nội. Anh Đỗ Duy H được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện N, chuyển Bệnh viện Đa khoa Đức Giang rồi chuyển đến Bệnh viện Việt Đức cấp cứu. Anh Hoàng Thanh H được mọi người đưa cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện N cấp cứu.

Khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường nơi xảy ra sự việc tại Đường A, thị trấn T, huyện N, thành phố Hà Nội.

Tại vị trí trước cửa nhà 37, 39 Đường A có dấu vết chất màu nâu dạng giọt đã khô nằm rải rác trong diện tích thước (160x80)cm, tiến hành đo từ chính giữa dấu vết tới mép tường số nhà 37,39 là 40cm. Tại trước cửa nhà 60 Đường A có dấu vết chất màu nâu dạng giọt đã khô nằm rải rác trong diện tích thước (70x110)cm. Bên cạnh dấu vết trên về phía lòng đường có 01 chiếc dép xộp màu đen cách mép bậc thềm nhà 60 là 80cm. Tại giữa số nhà 58-60 có vết chất xẫm màu không rõ hình dạng, dấu vết này do các phương tiện tham gia giao thông cán qua tạo thành vệt kéo dài trên mặt đường có kích thước (70x150)cm, vị trí cách mép bậc thềm số nhà 58 là 160cm.

Ngày 07/9/2016 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện N cho L đi xác định nơi vứt con dao trên. L đã chỉ vứt con dao tại khu vực trước cửa nhà số 5 thôn Đ, thị trấn T, huyện N, Hà Nội nhưng quá trình truy tìm Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện N không thu được con dao do L vứt là tang vật của vụ án.

Giấy chứng thương tạm thời số 236 ngày 05/9/2016 của Bệnh viện Việt Đức xác định thương tích của anh Đỗ Duy H như sau:

+ Vết thương thấu ngực: Vết thương thấu thất phải, dịch màng tim, Vết thương thùy trên phổi trái, dịch màng phổi.

+ Vết thương thấu bụng: Vết thương đại tràng góc lách.

+ Vết thương vai trái.

Bệnh viện đã xử trí:

Khâu vết thương tim, khâu vết thương thùy trên phổi trái. Dẫn lưu màng phổi trái. Làm hậu môn nhân tạo đại tràng góc lách, khâu vết thương phần mềm.

Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 641 ngày 17/11/2016 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Hà Nội kết luận tại thời điểm giám định:

1. Vết thương ngực:

- Sẹo vết thương, vết mổ vùng ngực trái: 04%

- Vết thương thấu thất phải đã phẫu thuật hiện ổn định: 35%

- Tràn dịch màng phổi trái đã phẫu thuật dẫn lưu hiện ổn định: 05%

- Nhiều khả năng các thương tích do vật sắc nhọn gây nên.

2. Vết thương mạn sườn trái (vùng bụng):

- Sẹo vết thương, vết mổ vùng bụng: 06%

- Vết thương đại tràng góc lách đã làm hậu môn nhân tạo tạm thời: 41%

- Nhiều khả năng các thương tích do vật sắc nhọn gây nên.

3. Sẹo vết thương phần mềm vai trái: 01%

Nhiều khả năng thương tích do vật có cạnh sắc gây nên:

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 67% (tính theo phương pháp cộng lùi).

Giấy chứng thương ngày 20/9/2016 của Bệnh viện đa khoa huyện N xác định thương tích của anh Hoàng Thanh H. Vào viện 20h00' ngày 04/9/2016, ra viện 17h00' ngày 06/9/2016.

+ Mặt trước bên đùi trái sát bờ vết thương rách da phần mềm kích thước (1x3)cm, sâu 3cm, bờ mép gọn rỉ máu.

+ Vết thương rách da mặt ngoài mào chậu kích thước (3x3)cm, hình chữ V, bờ gọn.

Quá trình điều tra anh Hoàng Thanh H đề nghị không đi giám định thương tích vì thương tích nhỏ, đến nay đã lành và anh Hoàng Thanh H không yêu cầu Trần Văn L bồi thường cho anh số tiền anh phải chi phí do điều trị vết thương mà đề nghị xử lý L theo quy định của pháp luật.

Trong lúc Trần Văn L dùng dao đâm anh Đỗ Duy H, anh H có dùng tay đâm một nhát trúng mặt L. Tuy nhiên do thương tích nhỏ nên L không yêu cầu hay đề nghị gì.

Đối với anh Phan Mạnh C, anh Đoàn Duy H, anh Vũ Ngọc H và anh Đặng Minh K là người cùng Trần Văn L đến gặp anh Đỗ Duy H nhưng các anh không biết L mang dao theo và không tham gia đánh anh Đỗ Duy H, anh Đoàn Duy H còn hành vi chở L bỏ chạy sau khi L đã có hành vi dùng dao đâm anh H nhưng ngay sau đó anh Đoàn Duy H đã khai báo vụ việc với cơ quan công an. Xét hành vi của các anh Phan Mạnh C, anh Đoàn Duy H, anh Vũ Ngọc H và anh Đặng Minh K không có dấu hiệu tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội không xử lý.

Về dân sự: anh Đỗ Duy H yêu cầu Trần Văn L bồi thường chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện N, Bệnh viện đa khoa Đức Giang, Bệnh viện Việt Đức, Bệnh viện Giao Thông Vận Tải là 33.000.000đ (ba mươi ba triệu đồng); chi phí đi lại là 5.900.000đ (năm triệu chín trăm nghìn đồng); tổn thất do người nhà chăm sóc là 34.350.000đ (ba mươi tư triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng); chi phí tại bệnh viện không có hóa đơn là 15.400.000đ (mười lăm triệu bốn trăm nghìn đồng); chi phí chữa

trị tại nhà chờ mở lại là 18.400.000đ (mười tám triệu bốn trăm nghìn đồng); tổn thất tiền học 01 năm bảo lưu là 12.000.000đ (mười hai triệu đồng); thiệt hại về tinh thần là 58.000.000đ (năm mươi tám triệu đồng). Tổng số tiền yêu cầu bồi thường là 177.050.000đ (một trăm bảy mươi bảy triệu không trăm năm mươi nghìn đồng). Về hình sự anh Đỗ Duy H đề nghị xử lý nghiêm đối với Trần Văn L theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra bị can Trần Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên. Lời khai nhận của bị can là phù hợp với lời khai của nhân chứng, kết quả giám định pháp y thương tích và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 142/ CT-VKS-P2 ngày 17 tháng 5 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố Trần Văn L về tội “Giết người”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1, Điều 93 -Bộ luật hình sự.

-Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi, nhận rõ lỗi làm hành vi phạm tội của mình và nhất trí bồi thường các khoản chi phí mà người bị hại yêu cầu.

-Người bị hại: Thống nhất với những lời khai của bị cáo, đề nghị bị cáo bồi thường các khoản chi phí đã được tính toán và đề nghị tại cơ quan điều tra. Tổng số tiền là 177.050.000 đồng và đề nghị xử lý bị cáo nghiêm minh theo pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội duy trì quyền công tố sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án và phân tích tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội “giết người”. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33- Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Văn L 15 đến 16 năm tù về tội “Giết người”, - Về dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo và người bị hại.

- Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị cáo: Nhất trí với tội danh truy tố nhưng phạm tội chưa đạt. Đề nghị hội đồng xem xét điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của bị cáo: Bức xúc do mất tài sản mà tài sản này đối với bị cáo là tài sản lớn, chỉ vì sự thiếu suy nghĩ và sự nghi ngờ quá lớn nên đã gây nên tội. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Đề nghị hội đồng áp dụng Điều 18; Điều 53- Bộ luật hình sự cho bị cáo mức án thấp nhất là đầu khung hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện đầy đủ các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng

XÉT THẤY:

Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã có hành vi phạm tội. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, các nhân chứng và phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án. Có đủ cơ sở kết luận:

Sáng ngày 04/9/2016 Trần Văn L phát hiện mình bị mất chiếc điện thoại di động iphone 5S để ở phòng trọ của anh C. Do nghi ngờ anh Đỗ Duy H chuyển nhà và lấy điện thoại của mình nên L bảo anh C điện thoại hỏi anh H chuyển đến chỗ nào đến tìm, hỏi đòi lại điện thoại. Trước khi đi L mang theo con dao nhọn (loại dao gọt hoa quả) cất trong túi quần. Sau khi biết chỗ anh H đang ở trọ, C điều khiển xe máy chở L, anh Đặng Minh K điều khiển xe máy chở anh Vũ Ngọc H và anh Đoàn Duy H đến số 60 đường A, thị trấn T, huyện N, Hà Nội. Anh Vũ Ngọc H điện thoại cho anh Đỗ Duy H ra cửa ngõ phòng trọ để đón, khi anh H ra cửa ngõ thì L hỏi “anh chuyển đồ kiểu gì mà em mất đồ, anh có lấy điện thoại của em ở trên bàn không”, anh H trả lời “anh không lấy” L yêu

cầu anh H đưa vào trong phòng trọ để kiểm tra, trong phòng trọ L hỏi “nếu đã trót lấy điện thoại của L thì trả lại”, anh H vẫn trả lời là “anh không lấy”. L và anh H đi ra trước cửa phòng trọ nói chuyện tiếp thì xảy ra lời qua tiếng lại với nhau, L đẩy anh H và anh H xông vào đâm một nhát trúng mặt L, L lấy con dao cật trong túi quần từ trước, cầm dao bằng tay phải đâm anh H ba nhát, một nhát thấu ngực (vết thương thấu thất phải, dịch màng tim, vết thương thùy trên phổi trái, dịch màng phổi), một nhát thấu bụng (vết thương đại tràng góc lách) và một nhát trúng vai trái. Gây tổn hại sức khỏe cho anh Đỗ Duy H là 67%.

Hành vi của bị cáo Trần Văn L đã phạm vào tội “Giết người” theo quy định tại Điều 93- Bộ luật hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an. Chỉ vì sự thiếu suy nghĩ và sự nghi ngờ không có chứng cứ cho rằng anh H lấy chiếc điện thoại của bị cáo. Bị cáo đã chuẩn bị hung khí nguy hiểm là con dao và đi tìm gặp anh H, khi gặp anh H giữa bị cáo và anh H đã xảy ra cãi cọ, va chạm nhau bằng tay không, bị cáo đã sử dụng dao đâm 03 nhát vào người anh H, gây thương tích tỷ lệ 67%. Do đó hành vi của bị cáo đã phạm tội trong tình tiết định khung hình phạt đ- ọc quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93-BLHS. Nên cần có hình phạt tù tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian dài thì mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Khi l- ợng hình HĐXX cũng xét: Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú là tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46- BLHS.

Về bồi thường dân sự :

Người bị hại , tại cơ quan điều tra có yêu cầu buộc bị cáo phải bồi thường các khoản chi phí điều trị và tổn thất tinh thần số tiền là 177.050.000 đồng. Tại phiên Tòa bị cáo chấp nhận và nhất trí bồi thường các khoản chi phí điều trị và tổn thất tinh thần của người bị hại yêu cầu nên chấp nhận sự thỏa thuận đồng ý của người bị hại và bị cáo.

- Bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo qui định của pháp luật

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội “Giết người”

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 93; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33- Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo **Trần Văn L** 14(mười bốn) năm tù về tội “Giết người”;

Thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2016.

-Áp dụng: Điều 590- Bộ luật dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự thỏa thuận về bồi thường dân sự giữa bị cáo và người bị hại. Bị cáo phải bồi thường cho anh Đỗ Duy H - sinh năm 1994; Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định số tiền 177.050.000 đồng (Một trăm bảy bảy triệu, năm mươi ngàn).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành án thì người phải thi hành án phải chịu thêm khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền được yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

-Áp dụng: Điều 99; Điều 231; Điều 234 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 8.852.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm. Có mặt bị cáo, người bị hại. Báo cho bị cáo, người bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- Tòa án nhân dân Tối cao
- VKSND T.phố Hà Nội
- Công an T.phố Hà Nội
- Cục thi hành án dân sự T.phố Hà Nội
- Bị cáo
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa